

Số: **547** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **9** tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các phần việc điều chỉnh, bổ sung; điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư và thời gian thực hiện dự án Khu tái định cư kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ cho dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư và xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công Khu tái định cư kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ cho dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1503/QĐ-UBND ngày 18/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và tổng dự toán xây dựng công trình Khu tái định cư kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ cho dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2477/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán bổ sung phần việc đắp đất của hạng mục sân nền và nền đường của hạng mục đường giao thông thuộc công trình Khu tái định cư kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ cho dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 53/TTr-TTPTQĐ ngày 21/02/2019 và Giám đốc Sở Xây

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các phần việc điều chỉnh, bổ sung công trình Khu tái định cư kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ cho dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi, với các nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Khu tái định cư kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ cho dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi.

2. Thuộc dự án: Khu tái định cư kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ cho dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi.

3. Loại, cấp công trình các phần việc điều chỉnh, bổ sung:

- Điều chỉnh giảm công thoát nước ngang D1000 trên tuyến số 3 tại Km0+291. Bổ sung bó vỉa và mương dẫn nước mưa trên mái ta luy bên trái tuyến số 1: Công trình giao thông, cấp III.

- Cải tạo đường dây 22kV: Công trình năng lượng, cấp IV.

- Bổ sung rãnh thoát nước ngang hai bên vỉa hè tuyến số 3 (Km0+000 - Km0+353), công thoát nước dọc D600 dưới vỉa hè từ Km0+200 - Km0+300 và đường ống cấp nước HDPE D140 dài khoảng 520m được đấu nối từ đường ống cấp nước hiện trạng tại ngã 3 vào UBND xã Tịnh Kỳ: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nhà thầu lập thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Angkora.

6. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

a) Điều chỉnh, bổ sung các phần việc thuộc công trình giao thông:

- Điều chỉnh giảm công thoát nước ngang Ø1000 tại Km0+291 thuộc tuyến số 03.

- Bổ sung bó vỉa phía trái tuyến số 01 với chiều dài L=372m, kết cấu như kết cấu bó vỉa đã duyệt.

- Bổ sung mương dẫn nước mưa trên mái taluy (khoảng cách 40m/rãnh) phía trái tuyến số 01 bằng bê tông xi măng M150.

b) Điều chỉnh, bổ sung phần việc cải tạo đường dây 22kV:

Xây dựng bổ sung 01 cột điện trung thế BTLT cao 14m cách cột điện số 16 hiện có về hướng cột số 15 hiện có là 18m. Giữ nguyên cột BTLT số 16

hiện có, tháo dỡ thu hồi chụp đầu cột 2,5m hiện có, lắp mới thay thế bằng chụp đầu cột 3,5m.

Các giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

- Phần điện:

+ Dây dẫn: Dùng lại toàn bộ dây nhôm bọc 22kV, ký hiệu A/XLPE-95 hiện có.

+ Cách điện: Dùng sứ đứng Pine Post 24kV đảm bảo kỹ thuật.

+ Sứ treo: Dùng chuỗi polymer 24kV.

+ Khóa néo: Dùng khóa néo dây trần phù hợp với tiết diện dây dẫn và tương ứng với lực phá hủy cơ học của chuỗi sứ.

+ Các phụ kiện đường dây phải có hệ số an toàn theo đúng Qui định tại điều II.5.58 Qui định trang bị điện 11 TCN-19-2006.

- Phần xây dựng đường dây:

+ Cột: Đối với cột xây dựng mới dùng cột bê tông ly tâm thường đúc sẵn, cao 14m.

+ Móng cột, dùng móng bê tông cốt thép đổ tại chỗ. Ký hiệu: MT-4.

+ Xà, cô dề, tiếp địa, CDC: Gia công bằng thép hình mạ kẽm nhúng nóng, bề dày lớp mạ tối thiểu phải đạt 0,08 mm.

- Các biện pháp bảo vệ:

+ Tiếp địa đường dây dùng kiểu hình tia kết hợp giữa cọc và thanh, loại LR-8 như sau: Dùng cọc bằng thép hình 63x63x6 dài 2m mạ kẽm nhúng nóng làm các cọc nối đất, được đóng sâu dưới mặt đất 0,8 mét. Thanh liên kết giữa các cọc bằng thép Ø10 mạ kẽm nhúng nóng. Liên kết giữa cọc và thanh bằng liên kết hàn điện. Các mối hàn được sơn chống rỉ.

+ Điện trở nối đất yêu cầu phải đạt  $R \leq 15$ , theo Qui phạm trang bị điện, nếu không đạt trị số trên thì phải đóng bổ sung.

+ Hành lang tuyến phải giải tỏa theo đúng Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ Qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về an toàn lưới điện.

c) Điều chỉnh, bổ sung các phần việc thuộc công trình hạ tầng kỹ thuật:

- Rãnh thoát nước ngang từ Km0+000 - Km0+353: Thiết kế 2 bên vỉa hè tuyến đường giao thông số 3. Kết cấu mương bằng bê tông đá 1x2 M200; đối với đoạn mương trên vỉa hè được đập đan BTCT (bê tông đá 1x2 M200).

- Công thoát nước dọc từ Km0+200 - Km0+300: Thiết kế dưới vỉa hè dọc tuyến đường giao thông số 3. Sử dụng công tròn ly tâm BTCT đúc sẵn đường kính Ø300 và Ø600; công dưới đường chịu tải trọng H30-XB80, dưới vỉa hè chịu tải trọng vỉa hè; mỗi nối công bằng gioăng cao su kết hợp chèn vữa. Độ dốc dọc tuyến  $i=0,25\%$ . Giếng thăm bằng BTCT (bê tông đá 1x2 M250), đan đập bằng BTCT (bê tông đá 1x2 M250) kết hợp đan gang định hình. Hồ thu bằng BTCT (bê tông đá 1x2 M250), đan đập bằng BTCT (bê

tông đá 1x2 M250) kết hợp song chắn rác bằng gang.

- Cấp nước: Thiết kế dọc tuyến đường giao thông hiện trạng. Nguồn nước được đầu nối từ đường ống cấp nước hiện trạng tại ngã 3 đường vào UBND xã Tịnh Kỳ. Đường ống cấp nước sử dụng ống nhựa HDPE D140 chiều dài khoảng 520m.

7. Giá trị dự toán xây dựng các phần việc điều chỉnh, bổ sung: **963.558.000 đồng** (Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	872.762.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	13.967.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư XD:	38.631.000 đồng
- Chi phí khác:	38.198.000 đồng

**Điều 2.** Điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại Khoản 11 và 14 Điều 1 Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi:

1. Điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư:

STT	Khoản mục chi phí	Đã phê duyệt	Điều chỉnh	Tăng (+) giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	58.654.207	54.224.107	-4.430.100
2	Chi phí thiết bị	0	341.888	341.888
3	Chi phí QLDA	967.302	987.499	20.197
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	5.092.415	4.596.902	-495.513
5	Chi phí khác	2.558.837	3.959.207	+1.400.370
6	Chi phí bồi thường, GPMB	27.957.000	27.957.000	0
7	Chi phí dự phòng	6.728.000	9.891.158	+3.163.158
	<b>Tổng cộng</b>	<b>101.957.761</b>	<b>101.957.761</b>	<b>0</b>

2. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Năm 2015-2019 thay cho năm 2015-2018.

**Điều 3.** Căn cứ Quyết định này, giao chủ đầu tư:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi dự toán được

duyet, sớm đưa công trình vào khai thác, phát huy có hiệu quả.

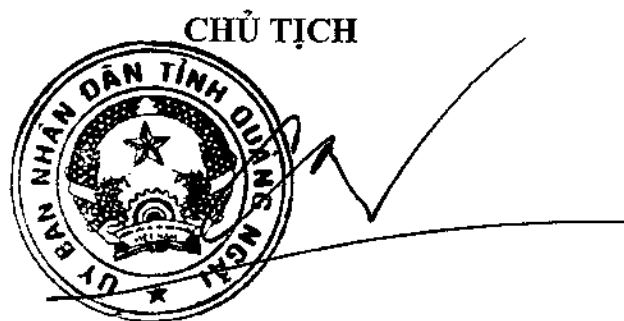
2. Thực hiện các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 847/SXD-ĐT&HT ngày 04/4/2019.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 29/02/2016, Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 18/8/2016 và Quyết định số 2477/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(TV99).



**Trần Ngọc Căng**